TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phỳc

Bản án số: 01/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 10/01/2018
"V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN
Với thành phần hội đồng xột xử sơ thẩm gồm cú:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Văn Thể.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Văn Phẩm;
Ông Vũ Ngọc Côn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Thế Thiện - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

Đại diện Viện kiểm sát: Ông Đào Duy Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 276/2017/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2017/QĐXX - HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vương Thị H - Sinh năm 1977
Trú quán: Thôn M – Ngh H - L Ng - B G (Có mặt).
Bị đơn: Anh Hoàng Quốc T - Sinh năm 1972
Trú quán: Thôn M – Ngh H - L Ng - B G (Có mặt).

NHẬN THẤY

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và những lời khai tiếp theo của nguyên đơn chị Vương Thị H trình bày: Chị kết hôn với Hoàng Quốc T trên cơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, có được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngh H – L Ng – B Gvào ngày 22/3/2012, sau ngày cưới vợ chồng về chung sống cùng nhau ngay tại thôn M – Ngh H – L Ng– B G. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì, về sau vợ chồng có mâu thuẫn nhỏ do bất đồng quan điểm sống, nhưng đến tháng 7/2017 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, không tìm được tiếng nói chung, từ đó tình cảm vợ chồng có nhiều rạn nứt, ngày càng lạnh nhạt về tình cảm, sau đó anh chị ly thân cho đến nay không ai quan tâm gì đến nhau nữa, nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T đã hết,

không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Quốc T.

Về con chung: Anh chị có 2 con chung là Hoàng Tuấn A – Sinh ngày 01/01/2013 và Hoàng Tâm Nh, sinh ngày 13/8/2015. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi dưỡng cả 02 con chung, chị không yêu cầu anh T đóng góp cấp dưỡng nuôi con, không đề nghị Toà án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác: Anh chị tự thỏa thuận, chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Vương Thị H tự nguyện xin chịu chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Tại bản tự khai bị đơn anh Hoàng Quốc T trình bày:

Anh và chị Vương Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngh H – L Ng – B G vào ngày 22/3/2012, sau ngày cưới chị H có về gia đình anh làm dâu ngay, ban đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, về sau thỉnh thoảng có mâu thuẫn nhỏ. Đến khoảng tháng 6 năm 2017 vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, vợ chồng hay cãi chửi nhau, sau đó anh chị ly thân cho đến nay không còn quan hệ tình cảm vợ chồng với nhau nữa. Nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn anh hoàn toàn nhất trí, vì vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa.

Về con chung: Anh T cũng xác định: Anh chị có 2 con chung là Hoàng Tuấn A – Sinh ngày 01/01/2013 và Hoàng Tâm Nh, sinh ngày 13/8/2015. Sau khi ly hôn anh có nguyện vọng nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh không yêu cầu chị H đóng góp cấp dưỡng nuôi con, không đề nghị Toà án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác: Anh chị tự thỏa thuận, anh không đề nghị Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Vương Thị H trình bày: Chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, vì chị và anh Tùng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Quốc T. Về con chung chị có nguyện vọng xin nuôi cả 02 con chung là Hoàng Tuấn A – Sinh ngày 01/01/2013 và Hoàng Tâm Nh, sinh ngày 13/8/2015, chị không yêu cầu anh T góp cấp dưỡng nuôi con với chị, chị không đề nghị Tóa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, công nợ chung, ruộng canh tác: Anh chị tự thỏa thuận, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Hoàng Quốc T trình bày: Anh xác định vợ chồng anh có xô sát, mâu thuẫn, không hợp nhau, hiện không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, chị H yêu cầu việc ly hôn anh hoàn toàn nhất trí. Về con chung: Anh

chị có 02 con chung là Hoàng Tuấn A – Sinh ngày 01/01/2013 và Hoàng Tâm Nh, sinh ngày 13/8/2015. Sau khi ly hôn anh có nguyện vọng nuôi dưỡng chăm sóc cả 02 con chung, anh không yêu cầu chị H đóng góp cấp dưỡng nuôi con, không đề nghị Toà án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác: Anh chị tự thỏa thuận, anh không đề nghị Toà án giải quyết.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và các đương sự: Thẩm phán, thư ký Tòa án đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật. Thực hiện thu thập chứng cứ đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc, trình tự tố tụng dân sự; Các đương sự chấp hành nghiêm chỉnh về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 9; 51; 53; 55; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28; 35; 147; 227; 271; 272 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 26 và 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vương Thị H và anh Hoàng Quốc T.

Về con chung: Giao cho chị Vương Thị H nuôi con chung là Hoàng Tâm Nh, sinh ngày 13/8/2015; Giao cho anh Hoàng Quốc T nuôi con chung là Hoàng Tuấn A – Sinh ngày 01/01/2013, cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết, vì các đương sự không yêu cầu. Sau khi ly hôn anh T, chị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh T, chị H thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Vương Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003060 ngày 05/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Vương Thị H và anh Hoàng Quốc T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Ngh H, huyện L Ng, tỉnh B G theo quy định của pháp luật, do vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống, chị H, anh T đều xác định vợ chồng mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, đến nay không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị H, anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không

đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, chị H yêu cầu việc ly hôn với anh T là phù hợp với quy định của pháp luật, anh T cũng nhất trí việc ly hôn, nên chấp nhận công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vương Thị H với anh Hoàng Quốc T.

Về con chung: Anh chị có 2 con chung là Hoàng Tuấn A – Sinh ngày 01/01/2013 và Hoàng Tâm Nh, sinh ngày 13/8/2015. Ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng cả 02 con, chị không yêu cầu anh T đóng góp cấp dưỡng nuôi con, không đề nghị Toà án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Ly hôn anh Tcũng có nguyện vọng nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh không yêu cầu chị H đóng góp cấp dưỡng nuôi con, không đề nghị Toà án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của các đương sự Hội đồng xét xử xét thấy: Cả anh Tù và chị H đều có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung, nên cần giao cho anh T, chị Hmỗi người nuôi một cháu là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho trẻ em cũng như quyền lợi của các đương sự. Xét độ tuổi của các cháu Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Hoàng Tâm Nh, sinh ngày 13/8/2015, hiện chưa đủ 03 tuổi, nên cần giao cho chị H nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nh; Giao cháu Hoàng Tuấn A cho anh T nuôi dưỡng là phù hợp. Anh T, chị H không đề nghị Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung, ruộng canh tác: Chị Vương Thị H và anh Hoàng Quốc T tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Vương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 9; 51; 53; 55; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28; 35; 147; 227; 271; 272 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 26 và 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vương Thị H và anh Hoàng Quốc T.

Về con chung: Giao cho chị Vương Thị H nuôi con chung là Hoàng Tâm Nh, sinh ngày 13/8/2015; Giao cho anh Hoàng Quốc T nuôi con chung là Hoàng Tuấn A – Sinh ngày 01/01/2013, cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết, vì các đương sự không yêu cầu. Sau khi ly hôn anh T, chị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Tùng, chị Hiền thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Vương Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên

lai thu số AA/2016/0003060 ngày 05/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

Báo cho các đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã Ngh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XẫT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phan Văn Thể